HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **91** /2006/NQ-HĐND	*Tuyên Quang, ngày 08 tháng 12 năm 2006*

NGHỊ QUYẾT
Phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2007 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2007 và Quyết định số 3771/QĐ-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2007;

Xét Tờ trình số 53/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2006 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc "Đề nghị phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2007 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang"; Báo cáo thẩm tra số 56/BC - KTNS16 ngày 02 tháng 12 năm 2006 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2007 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang với những chỉ tiêu chủ yếu sau:

A- THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

I - Tổng thu NSNN trên địa bàn	**:**	**345.235 triệu đồng**
1/ Tổng các khoản thu cân đối NSNN	:	271.500 triệu đồng
- Thu từ sản xuất KD trong nước	:	271.500 triệu đồng
2/ Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết	:	6.500 triệu đồng
3/ Các khoản thu để lại chi quản lý qua NS	:	67.235 triệu đồng
II - Tổng thu NS địa phương	**:**	**1.467.585 triệu đồng**
1/ Các khoản thu cân đối NS địa phương	:	1.393.850 triệu đồng
- Các khoản thu 100%	:	271.500 triệu đồng
- Thu bổ sung cân đối từ NS Trung ương	:	1.122.350 triệu đồng
Trong đó: Ghi thu, ghi chi vốn nước ngoài	:	*22.000 triệu đồng*
2/ Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết	:	6.500 triệu đồng
3/ Các khoản thu để lại chi quản lý qua NS	:	67.235 triệu đồng

B- CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:

*** Tổng chi ngân sách địa phương**	**:**	**1.467.585 triệu đồng**
Bao gồm:		
I- Các khoản chi cân đối ngân sách	**:**	**1.450.076 triệu đồng**
1/ Chi đầu tư phát triển	:	354.766 triệu đồng
2/ Chi thường xuyên	:	964.833 triệu đồng
3/ Chi trả nợ vay KCH kênh mương	:	16.000 triệu đồng
4/ Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	:	1.200 triệu đồng
5/ Dự phòng ngân sách	:	45.242 triệu đồng
Trong đó: - Dự phòng NS tỉnh	:	*26.289 triệu đồng*
- Dự phòng NS huyện, thị (cả cấp xã)	:	*18.953 triệu đồng*
6/ Chi CTMT cân đối qua NSĐP (Vốn SN)	:	68.035 triệu đồng
II- Chi từ nguồn thu Xổ số kiến thiết	**:**	**6.500 triệu đồng**
III- Chi XDCSHT từ nguồn thu để lại	**:**	**11.009 triệu đồng**

Điều 2. Giao cho Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2006.

Nơi nhận:
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và đầu tư;
- Thường trực Tỉnh uỷ;

(Báo cáo)

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp (để KT);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- T.T HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- Chánh, Phó Văn phòng HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;

(Thực hiện)

- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Sáng Vang